|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  Số:  /TTr-BTNMT    **DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc phân cấp cho**

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 và Công văn số 2617/VPCP-NN ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; Bộ Tài nguyên và Môi trường kính tỉnh Chính phủ Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) cấp tỉnh (sau đây gọi là Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh), như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

**1. Cơ sở chính trị**

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định các khâu đột phá chiến lược trong đó yêu cầu: “Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính”.

(2) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao đã đưa ra quan điểm: “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Nhà nước thực hiện quyền của chủ sở hữu thông qua việc quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng và quy định thời hạn sử dụng đất; quyết định giá đất; quyết định chính sách điều tiết phần giá trị tăng thêm từ đất không phải do người sử dụng đất tạo ra…” và “Đất đai phải được điều tra, đánh giá, thống kê, kiểm kê, lượng hóa, hạch toán đầy đủ trong nền kinh tế; được quy hoạch sử dụng hiệu quả, hợp lý với tầm nhìn dài hạn, hài hòa lợi ích giữa các thế hệ, các vùng, miền, giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát triển giáo dục, văn hóa, thể thao; bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Giải quyết tốt những bất cập, vướng mắc trong quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại và từ yêu cầu mới của thực tiễn”, và đặt ra nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trong đó: “Các quy hoạch quốc gia cũng như quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất phải bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ, gắn kết chặt chẽ thúc đẩy lẫn nhau để phát triển. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được lập ở cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp huyện, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nội dung quy hoạch sử dụng đất phải kết hợp giữa chỉ tiêu các loại đất gắn với không gian, phân vùng sử dụng đất, hệ sinh thái tự nhiên, thể hiện được thông tin đến từng thửa đất. Việc xác định chỉ tiêu sử dụng đất phải phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, tránh lãng phí trong phân bổ, quản lý và sử dụng đất. Quy định rõ, chặt chẽ việc phê duyệt, ban hành kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Nhà nước bảo đảm đủ nguồn lực để lập quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất.”

(3) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa việt nam trong giai đoạn mới đã chủ trương “Bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa đổi mới lập pháp, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; tiến hành khẩn trương, nghiêm minh, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình, bước đi vững chắc. Những vấn đề thực tiễn đòi hỏi, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, có sự thống nhất cao thì kiên quyết thực hiện; những vấn đề chưa rõ, còn nhiều ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, thực hiện thí điểm khi cơ quan có thẩm quyền cho phép; những chủ trương đã thực hiện, nhưng không phù hợp thì nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi kịp thời.”

**2. Cơ sở pháp lý**

- Điểm b khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan tới quy hoạch) quy định Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

- Khoản 2 Điều 34 Luật Quy hoạch quy định Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh.

Như vậy, theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về đất đai, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

**3. Cơ sở thực tiễn**

Thực hiện Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, Quốc hội đã phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm (2021-2025) tại Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã phân bổ chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất quốc gia đến 2025 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 360/CĐ-TTg ngày 02 tháng 5 năm 2023; Công điện số 1175/CĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp nhu cầu, đánh giá kết quả thực hiện, xây dựng nguyên tắc, điều kiện, tiêu chí và xây dựng phương án điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 và đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, trong đó có nội dung: “…Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thống nhất quản lý theo hướng nâng cao trách nhiệm của địa phương và kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ của Trung ương;…”. Thể chế hóa Nghị quyết 18-NQ/TW, Luật Đất đai năm 2024 đã được Quốc hội thông qua với nhiều nội dung mới mang tính đột phá, quan trọng góp phần vào mục tiêu hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong quản lý, sử dụng đất đai. Việc phân cấp phải gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.

Xuất phát từ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, việc phân cấp thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi 37 Luật có liên quan tới quy hoạch) cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh là phù hợp với thực tiễn, nhằm đẩy nhanh quá trình tổ chức triển khai thực quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

## II. QUÁ TRÌNH LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kết luận của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 và Công văn số 2617/VPCP-NN ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức nghiên cứu, tổng kết thi hành Luật Đất đai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch và xây dựng dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và gửi lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội kèm theo Văn bản số …../BTNMT-QHPTTNĐ ngày … tháng … năm 2024; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nhận được văn bản góp ý của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, …./… Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, …/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

## III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

**1. Mục đích**

Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội để phân cấp thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi 37 Luật có liên quan tới quy hoạch) cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh nhằm đẩy nhanh quá trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, tăng tính chủ động của địa phương, giảm thủ tục hành chính, khẩn trương đưa nguồn lực đất đai vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**2. Quan điểm**

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thể chế hóa đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, nhất là quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.

- Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền theo quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gòn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghiện cứu, đánh giá kỹ lưỡng các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập giữa pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan đển xác định các chính sách, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và bối cảnh hội nhập quốc tế; huy động hiệu quả nguồn lực đất đai vào công cuộc phát triển đất nước ổn định, bền vững.

## IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phân cấp thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi 37 Luật có liên quan tới quy hoạch) cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cơ quan, cá nhân khác có liên quan.

## V. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 và Công văn số 2617/VPCP-NN ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ, Nghị quyết chỉ đề xuất 01 chính sách mới là phân cấp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

**1. Mục tiêu của chính sách:**

***1.1. Mục tiêu tổng thể***

- Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa việt nam trong giai đoạn mới.

- Tạo cơ chế để các địa phương chủ động quyết định để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025, kịp thời đưa nguồn lực đất đai vào phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

***1.2. Mục tiêu cụ thể***

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc phê duyệt kế hoạc sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh;

- Đơn giản hóa các quy trình, thủ tục trong hoạt động lập, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Điều 13 của Luật tổ chức chính quyền địa phương;

- Tạo hành lang pháp lý để các địa phương chủ động quyết định để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025, kịp thời đưa nguồn lực đất đai vào phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

**2. Nội dung của chính sách**

Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

**3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn**

Quy định cụ thể Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh; Quy định nội dung, trình tự, thủ tục thẩm định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; Quy định điều khoản chuyển tiếp đối với dự thảo kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đã tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực nhưng chưa được trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Lý do lựa chọn giải pháp

+ Cần có quy định về trình tự, thủ tục thẩm định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh để địa phương có thể thực hiện ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực.

+ Luật Đất đai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, Luật Quy hoạch quy định thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh là Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch sử dụng đất là cụ thể hóa quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Căn cứ Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm (2021-2025) được Quốc hội thông qua, Thủ tướng Chính phủ đã phân bổ chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia đến 2025 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022, điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024.

+ Việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giúp đề cao trách nhiệm, tính chủ động, linh hoạt của cấp tỉnh, sẽ đẩy nhanh tiến độ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025, kịp thời đưa nguồn lực đất đai vào phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

## VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

**1. Về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật**

- Sau khi Nghị quyết được ban hành quy định điểm b khoản 2 Điều 44 Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sửa đổi 37 Luật có liên quan đến quy hoạch và quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai sẽ hết hiệu lực.

- Về tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật:

+ Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về đất đai.

+ Cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện tuyên truyền phổ biến theo quy định pháp luật hiện hành.

**2. Nguồn nhân lực**

- Về tổ chức bộ máy: Các bộ, ngành địa phương tiếp tục sử dụng đội ngũ cán bộ hiện hành để tổ chức triển khai Nghị quyết.

+ Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về đất đai.

+ Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện quản lý nhà nước về đất đai.

- Về đội ngũ cán bộ, công chức: Cần tiếp tục tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý đất đai; ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý đất đai vắn với xây dựng Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đẩy mạnh cải cách hành chính.

**3. Nguồn lực về tài chính**

Để triển khai thực thi Nghị quyết, cần bố trí ngân sách để thực hiện một số hoạt động, cụ thể:

- Kinh phí phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết; nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về đất đai ở các cấp, các ngành.

- Kinh phí tổ chức thanh tra, kiểm tra, quản lý, giám sát, đánh giá tình hình thi hành Nghị quyết.

- Kinh phí từ nguồn vốn cho các hoạt động kinh tế phục vụ công tác thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

**4. Các điều kiện khác**

- Đẩy nhanh quá trình phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và xử lý các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất một cách kịp thời, hiệu quả tới người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư, qua đó góp phần tăng cường thu thtus đầu tư; tăng cường giám sát xã hội đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

## VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA

- Thời gian dự kiến trình Chính phủ: Dự kiến tháng 8 năm 2024

- Thời gian trình Quốc hội thông qua, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2024: Dự kiến vào Phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tháng 8/2024.

- Thời gian trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua: Dự kiến vào Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV – Tháng 10/2024 (cho ý kiến và thông qua trong một kỳ họp).

Trên đây là nội dung đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về phân cấp thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi 37 Luật có liên quan tới quy hoạch) cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*Xin trình kèm: (1) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết; (2) Báo cáo tổng kết, thi hành về phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh (3) Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ và bản sao ý kiến góp ý; (4) Đề cương dự thảo chi tiết Nghị quyết của Quốc hội*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - TTCP, các Phó TTCP;  - Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Lưu : VT, VP (TH), PC, QHPTTNĐ(PPTTNĐ). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Lê Minh Ngân** |